

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa : Kỹ thuật Giao thông

Bộ môn : Kỹ thuật tàu thủy

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần:

- Tiếng Việt : **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**
- Tiếng Anh : Scientific Research Method

Mã học phần : DAA350 Số tín chỉ: 2(1,0-1,0)

Đào tạo trình độ : Đại học

Học phần tiên quyết : Triết học và một số học phần chuyên môn khác

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những khái niệm, thuật ngữ và tư duy logic trong quá trình nghiên cứu khoa học, bắt đầu từ việc xác định đề tài, tìm hiểu và đặt các câu hỏi nghiên cứu, đặt tên đề tài, xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý thông tin, cho đến việc trình bày và công bố kết quả nghiên cứu. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu các phương pháp nghiên cứu thường được sử dụng trong các ngành kỹ thuật nói chung và kỹ thuật Giao thông nói riêng.

3. Mục tiêu:

Học phần giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết trong việc xác định và tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học (dành cho sinh viên) nói chung và trong ngành kỹ thuật giao thông nói riêng.

4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- a) Nắm vững các khái niệm, thuật ngữ và logic của quá trình nghiên cứu khoa học.
- b) Tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học, bắt đầu từ việc phát hiện và xây dựng đề tài, đặt câu hỏi nghiên cứu, đặt tên đề tài, viết đề cương nghiên cứu, thu thập và xử lý thông tin, trình bày và công bố kết quả.
- c) Nắm được xu hướng và các phương pháp nghiên cứu trong các lĩnh vực kỹ thuật, trên cơ sở đó xây dựng và tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu cụ thể trong lĩnh vực chuyên ngành.

5. Nội dung:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	TH
1	Đại cương về khoa học và nghiên cứu khoa học	a	3	0
1.1	Khoa học			
1.2	Nghiên cứu khoa học			
1.3	Logic trong quá trình nghiên cứu khoa học			
2	Tổ chức thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học	a, b, c	4	9
2.1	Xác định đề tài và đặt câu hỏi nghiên cứu			

2.2	Xây dựng giả thuyết nghiên cứu			
2.3	Thu thập và xử lý thông tin			
2.4	Trình bày và công bố kết quả nghiên cứu			
3	Đề tài và đề cương nghiên cứu	b, c	4	6
3.1	Đề tài nghiên cứu			
3.2	Đề cương nghiên cứu			
3.3	Cách viết đề cương nghiên cứu			
4	Phương pháp nghiên cứu trong các ngành Kỹ thuật	b, c	4	0
4.1	Xu hướng nghiên cứu hiện nay của ngành Kỹ thuật			
4.2	Các phương pháp nghiên cứu trong các ngành Kỹ thuật			
4.3	Một số định hướng nghiên cứu trong ngành Kỹ thuật Giao thông.			

6. Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trần Gia Thái	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2013	Bài giảng	GV	X	
2	Vũ Cao Đàm	Phương pháp luận NCKH	2005	KH&KT	Thư viện		X
3	Dương Đình Đồi	Phương pháp luận NCKH	2008	Bài giảng	Thư viện		X
4	Nhóm tác giả	Tư duy sáng tạo và P.pháp NCKH	2012	Tri thức	Thư viện		X
5	Dương Nguyên Vũ	Scientific Research Methods and Practices	2011		GV		X

7. Đánh giá kết quả học tập

Tiêu chí đánh giá	KQ HT	Trọng số %	Mô tả mức chất lượng			
			Xuất sắc	Tốt	Đạt yêu cầu	Chưa đạt
			9 – 10	7 – 9	5 – 7	< 5
Chuyên cần, thái độ học tập		10	Không vắng, tập trung trong giờ học	Vắng dưới 2 lần, tập trung trong giờ học	Vắng dưới 3 lần, ít tập trung trong giờ học	Vắng trên 3 lần, không tập trung trong giờ học
Kiểm tra lần 1 (tuần thứ 7)	b, c	20	Trình bày đầy đủ các mục của đề cương nghiên cứu, mục tổng quan và định hướng nghiên	Trình bày đầy đủ các mục của đề cương nghiên cứu, mục tổng quan và định hướng nghiên	Trình bày đầy đủ các mục của đề cương nghiên cứu, mục tổng quan và định hướng nghiên cứu còn	Trình bày sơ sài và không đủ các mục của đề cương nghiên cứu

			cứu có ý tương mới	cứu đầy đủ	sơ sài	
Kiểm tra lần 2 (tuần 12)	b, c	20	Thực hiện đủ các nội dung, trình bày báo cáo tự tin, nắm vững vấn đề	Thực hiện đủ các nội dung, có trình bày báo cáo, nắm vững vấn đề	Thực hiện đủ các nội dung, không trình bày báo cáo	Không thực hiện đủ các nội dung, không trình bày báo cáo
Thi kết thúc HP (thi viết)	a, b, c	50	Trả lời đủ và đúng 100% câu hỏi	Trả lời đủ và đúng (70 – 80)% câu hỏi	Trả lời đủ và đúng (60 – 70)% câu hỏi	Trả lời dưới 50% câu hỏi

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi họ tên)

Trần Gia Thái

TRƯỞNG KHOA/VIỆN
(Ký và ghi họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)